TUẦN 16
CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT
CHỦ ĐỀ NHÁNH: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG
Từ ngày 22/12/2025 đến ngày 26/12/2025

	Tên hoạt động	Nội dung hoạt động				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30 - 8h15	**Thể dục sáng**	Hô hấp: Gà gáy, tay 1, bụng 2, Chân 5 Trò chơi: Đóng băng.				
8h15 - 8h30	**Làm quen tiếng việt**	Làm quen chuỗi hành động: Con hổ đang rình mồi; con hổ vồ con mồi;Con hổ cắn con mồi.	Làm quen chuỗi câu: Bức tranh con gấu; con gấu màu đen; con gấu rất hung dữ.	Làm quen chuỗi câu: Con voi có vòi; con voi có đôi tai rất to; con voi sống trong rừng.	Làm quen với chuỗi câu: Con khỉ trèo cây; Con khỉ ăn trái cây; Con khỉ sống ở trong rừng	Làm quen với chuỗi câu: Sư tử sống trong rừng; Sư tử có bờm rất đẹp; Sư tử là chúa tể muôn loài.
8h30- 9h10	**Hoạt động học**	THỂ DỤC Ném trúng đích bằng 1 tay MT18, MT9, MT8, MT7	MTXQ Một số con vật sống trong rừng	VĂN HỌC. Kể chuyện cho trẻ nghe Chú dê đen	CHỮ CÁI Trò chơi chữ cái i, t, c	TẠO HÌNH Làm các con vật sống trong rừng từ các nguyên vật liệu (ĐT)
9h10 - 9h55	**Hoạt động ngoài trời**	HĐCCĐ "Quan sát tranh vẽ con hổ, con sư tử" Trò chơi: Thỏ về chuồng Chơi theo ý thích	HĐCCĐ: Dạy trẻ đọc thơ 'Hổ trong vườn thú'. TCVĐ:Chuyền bóng. Chơi theo ý thích.	HĐCCĐ: "Quan sát tranh vẽ con hươu cao cổ, con voi" TCVĐ: Thi xem đội nào nhanh Chơi theo ý thích	HĐCCĐ: Vẽ con vật sống trong rừng trên sân TCVĐ : Cáo và thỏ Chơi theo ý thích	HĐCĐ: Xếp chữ cái đã học trên sân Trò chơi VĐ: Chạy tiếp cờ Chơi theo ý thích
9h55 - 10h45	**Hoạt động chơi**	Góc phân vai: Gia đình - Bán hàng Góc xây dựng: Xây vườn bách thú Góc tạo hình: Vẽ, tô màu các con vật sống trong rừng. Góc âm nhạc: Biểu diễn các bài hát về chủ đề Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, đọc thơ, làm album về các con vật sống trong rừng. Góc KPKH và thiên nhiên: + KPKH: Nhận biết số lượng các con vật. + Thiên nhiên: Chăm sóc vườn rau				

14h00 – 16h00	**Hoạt động chiều**	1. Trò chơi: " Chữ cái biến mất 2. Trò chơi: Ai nhanh hơn	1. Âm nhạc: DH: Chú voi con ở bản Đôn 2. Trò chơi: Tạo hình mẫu	1 Trò chơi " Đi theo nhịp điệu" 2. Cho trẻ thực hiện vở KNS.	1. Ôn chữ số và hình, khối đã học. 2. Trò chơi vận động "Tạo dáng"	1. Ôn chữ cái đã học. 2. Trò chơi vận động "Tạo dáng

TUẦN 16
CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT
CHỦ ĐỀ NHÁNH: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG
Từ ngày 22 /12/2025 đến ngày 26/12/2025

THỂ DỤC SÁNG
Hô hấp: Gà gáy, tay 1, bụng 2, Chân 5
Trò chơi: Đóng băng.

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Kiến thức :

- 5t: Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.
- 4t: Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.
- 3T: Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.
- 2T: Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.

2. Kĩ năng

- Rèn trẻ sự chú ý, ghi nhí, phát triển kĩ năng vận động tay và chân một cách nhịp nhàng dẻo dai

3. Giáo dục:

- Giáo dục trẻ chú ý học tập chăm chỉ, giữ gìn cơ thể khoẻ mạnh

II. Chuẩn bị.

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng, an toàn cho cô và trẻ, xắc xô, bóng.
- Trang phục cô và trẻ gọn gàng.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HĐ1. Khởi động. - Cho trẻ xếp đội hình hàng dọc sau đó cho trẻ đi vòng tròn khép kín cô đi ngược chiều với trẻ. - Cho trẻ đi các kiểu chân: Đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, đi bằng má bàn chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, đi thường. - Chuyển đội hình thàng 2 hàng dọc	- Trẻ xếp hàng - Trẻ đi các kiểu đi.

HĐ2. Trọng động **a. Bài tập phát triển chung.** - Cô cùng trẻ tập các động tác. - Hô hấp: Gà gáy - Tay 1: Đưa tay ra phía trước, sau - Bụng 2: Đứng quay người sang bên - Chân 5: Bật về các phía - Cô cho trẻ tập (Cô bao quát và hướng dẫn trẻ tập đúng động tác, sửa sai cho trẻ, động viên khuyến khích trẻ). - Giáo dục trẻ trăm tập thể dục buổi sáng để giữ gìn sức khoẻ **Trò trơi vận động: "Bắt chước tạo dáng"** - Cô giới thiệu trò chơi, hướng dẫn trẻ cách chơi: - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô động viên khuyến khích trẻ chơi và nhận xét trẻ sau khi trẻ chơi xong **HĐ3. Hồi tĩnh** - Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng trên sân rồi về lớp.	 - Trẻ quan sát và tập các động tác thể dục sáng theo cô - Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp. - Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp. - Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp. - Trẻ tập. - Trẻ chú ý nghe. - Trẻ nghe cô HD cách chơi, luật chơi - Trẻ chơi hứng thú - Trẻ đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân.

HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

Góc phân vai: Gia đình - Bán hàng
Góc xây dựng: Xây vườn bách thú
Góc tạo hình: Vẽ, tô màu các con vật sống trong rừng.
Góc âm nhạc: Biểu diễn các bài hát về chủ đề
Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, đọc thơ, làm album về các con vật sống trong rừng.
Góc KPKH và thiên nhiên:
+ KPKH: Nhận biết số lượng các con vật.
+ Thiên nhiên: Chăm sóc vườn rau

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Kiến thức:

- Trẻ 5t: Biết chọn chủ đề chơi, góc chơi, vai chơi. Biết chọn người điều khiển buổi chơi và phục tùng người đó, biết phân vai chơi cho nhau và thực hiện tốt vai đã nhận như: Bố, mẹ. người bán hàng... Biết sử dụng nguyên vật liệu để xây dựng công trình đẹp, sáng tạo, tích cực hoạt động ở các góc tạo ra nhiều sản phẩm. Biết sắp xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng trong khi chơi.

- Trẻ 4t: Trẻ biết tên góc chơi, trò chơi, biết nhận nhóm chơi, biết bầu trưởng nhóm, trưởng nhóm phân vai chơi cho nhau trong nhóm. Biết thể hiện hành động vai đã nhận như: ..... Góc xây dựng biết sử dụng các nguyên vật liệu để xếp chồng, xếp cạnh ...Các góc hoạt động tích cực tạo nhiều sản phẩm đẹp... biết thể hiện mối quan hệ qua lại giữa các nhóm chơi.

- Trẻ 3t: Trẻ biết tên góc chơi, lựa chọn trò chơi, nhóm chơi, vai chơi. Thực hiện nhiệm vụ của vai chơi dưới sự gợi ý của cô giáo như:....Bước đầu một số trẻ biết giao lưu giữa các nhóm chơi với nhau. Góc xây dựng biết sử dụng những nguyên vật liệu khác nhau để xây dựng..... Các góc khác trẻ hứng thú chơi và tạo được nhiều sản phẩm đẹp.

- Trẻ 2t: Trẻ biết chơi theo nhóm(3 - 4) trẻ một nhóm, thể hiện được một vài hành động của vai chơi dưới sự gợi ý của cô. Góc xây dựng biết sử dụng những nguyên vật liệu có sẵn để xây dựng ngôi nhà cùng các anh chị.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng giao tiếp ứng xử trong khi chơi, liên kết các nhóm chơi, sử dụng đồ dùng đồ chơi phù hợp, đúng mục đích, sáng tạo khi chơi.

3. Thái độ:

- Trẻ đoàn kết trong khi chơi, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, chơi xong biết cất đúng nơi quy định

II. Chuẩn bị

- Đồ dùng đồ chơi đủ cho các góc

III.Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HĐ1. Thoả thuận trước khi chơi	
- Cô cho cả lớp hát bài“ Chú voi con ở Bản Đôn”.	- Trẻ hát bài cùng cô
- Chúng mình vừa hát bài hát gì ?	- Trẻ trả lời(3 - 4 tuổi)
- Bài hát nói về con gì ?	- Trẻ trả lời(5 tuổi)
- Con voi sống ở đâu?	- 1 - 2 ý kiến
+ Chủ đề chơi hôm nay chúng mình sẽ chơi gì ?	- Trẻ trả lời.
+ Bây giờ bạn nào giỏi lên giúp cô làm trưởng trò để điều khiển buổi chơi cùng cô nào ?	- Cả lớp bầu trưởng trò
- Trưởng trò điều khiển cùng cô:	
+ Hôm nay các bạn thích chơi ở góc chơi nào?	- Lớp kể tên góc chơi
* Góc phân vai	
- Góc phân vai hôm nay các bạn chơi gì nào ?	- Chơi gia đình, bán hàng
- Gia đình thì có gồm có những ai ?	- Bố mẹ và các con
- Bố làm gì ?	- Bố đưa con đi học, đi XD
- Mẹ làm gì ?	- Mẹ ở nhà nấu cơm, chăm sóc con
- Các con thì phải thế nào ?	- 1 - 2 ý kiến
- Bán hàng cần có những ai ?	- 1 - 2 ý kiến
- Nhiệm vụ của người bán hàng thì phải làm sao ?	- Bày hàng ra để bán, tươi

	cười niềm nở mời khách mua hàng
- Còn người mua hàng thì sao ?	- Biết xếp hàng, chọn đồ, tươi cười niềm nở đưa tiền nhận hàng bằng 2 tay
- Để chơi được ở góc phân vai cần có những đồ dùng gì nào ?	- Xoong, nồi, bát, đĩa, bếp…
- Bạn nào chơi ở góc phân vai?	- Trẻ nhận góc chơi.
- Chúc các bạn sẽ là những gia đình thật hạnh phúc và những người bán hàng và mua hàng thật vui vẻ	- Trẻ chú ý nghe.
* Góc xây dựng:	
+ Góc xây dựng hôm nay các bạn xây gì ?	- Xây vườn bách thú
+ Để xây dựng được vườn bách thú chúng mình phải nhờ đến ai?	- Bác kỹ sư trưởng và anh em công nhân.
+ Bác kỹ sư làm công việc gì ?	- Thiết kế công trình, phân công công việc
- Các cô chú công nhân làm nhiệm vụ gì ?	- Xây dựng công trình
- Để xây được vườn bách thú cần có những dụng cụ gì ?	- Hàng rào, thảm cỏ, cây cổng,....
- Các bạn sẽ xây như thế nào?	- Xây cổng ra vào, xây tường rào bao quanh, ...
- Bạn nào sẽ chơi ở góc xây dựng?	- Trẻ nhận góc chơi.
- Chúc các bạn xây dựng công trình nhanh và đẹp	- Trẻ chú ý nghe.
* Góc tạo hình:	
- Để thể hiện sự khéo léo của đôi bàn tay chúng mình sẽ chơi ở góc chơi nào?	- Chơi ở góc tạo hình ạ
- Góc tạo hình các bạn sẽ làm gì ?	- Xé, dán các con vật sống trong rừng.
- Muốn thể hiện được sự khéo léo đó cần có đồ dùng gì?	- Trẻ trả lời
- Bạn nào chơi ở góc tạo hình?	- Trẻ nhận góc chơi.
- Chúc các bạn sẽ tạo ra nhiều sản phẩm đẹp	
* Góc Âm nhạc:	
- Những bạn hát hay múa dẻo sẽ chơi ở góc nào?	- Âm nhạc
- Ở góc âm nhạc hôm nay các bạn sẽ làm gì?	- Hát các bài hát về chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc
- Bạn nào chơi ở góc này?	
- Chúc các bạn hát thật hay và múa dẻo ...	
* Góc thư viện:	
+ Để quan sát về các con vật sống trong rừng, các bạn sẽ khám phá ở góc chơi nào?	- Góc sách truyện
+ Góc sách truyện các bạn sẽ làm gì?	- 2-3 ý kiến
+ Và cần có những đồ dùng gì ?	
* Góc khám phá khoa học và thiên nhiên:	
- *Khám phá khoa học:*	
- Góc KPKH hôm nay chúng mình sẽ làm gì ?	- Nhận biết số lượng các

- *Thiên nhiên:* + Để cho cây xanh luôn được tươi tốt thì chúng ta phải làm gì?	con vật - Chăm sóc cây xanh,...
- Chúng mình vừa trò chuyện về góc chơi, vai chơi. Chúng mình có muốn thể hiện các vai chơi đó không ?	- Trẻ trả lời
-> Cô chốt lại các góc chơi và nhiệm vụ của từng góc chơi .	- Trẻ lắng nghe ghi nhớ
- Và để bắt đầu buổi chơi chúng mình phải làm gì? (5t)	- Lấy biểu tượng về góc chơi
- Khi chơi chúng mình phải như thế nào? (4, 5t)	- Chơi đoàn kết không tranh giành đồ chơi của nhau.
- Sau khi chơi các bạn sẽ phải làm gì? (5t)	- Cất đồ dùng đồ chơi về nơi quy định và cất biểu tượng
=> Các bạn ơi ai cũng đã nhận biết được nhiệm vụ chơi của mình rồi, vậy khi chơi chúng mình phải chơi đoàn kết không tranh giành đồ chơi của nhau chơi song chúng mình phải cất đồ chơi vào đúng nơi quy định.	- Trẻ lắng nghe
- Mời trẻ lấy biểu tượng về góc chơi.	- Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi
HĐ2. Quá trình chơi.	
- Cô cùng trưởng trò bao quát lớp, đến các góc chơi bao quát trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn để trẻ chơi sáng tạo hoàn thành vai chơi của mình. Cô động viên trẻ chơi hứng thú hơn	- Trẻ tham gia chơi
- Cô gợi ý cho trẻ giao lưu giữa các nhóm.	- Trẻ lắng nghe
HĐ3. Nhận xét sau khi chơi	
- Cô đi đến góc phân vai, góc nghệ thuật, góc sách chuyện, khám phá khoa học và thiên nhiên nhận xét các góc chơi.	- Trẻ xúm lại quanh cô - Có ạ
- Cô lắc sắc xô (Giờ chơi đã hết)	
- Bây giờ các con có muốn đi thăm quan công trình của các bác kỹ sư xây dựng không?	
- Cô mời các bạn cùng đi thăm quan công trình của các bác kỹ sư xây dựng nào?	- Trẻ di chuyển sang góc xây dựng
+ Khi đi tham quan công trình của các bác xây dựng chúng mình phải cẩn thận không chen lấn, xô đẩy không làm đổ hàng rào.	
+ Bác kỹ sư giới thiệu công trình của mình cho các bạn cùng biết	- Bác kỹ sư giới thiệu công trình
- Cô nhận xét từng góc chơi đã hoàn thiện và đẹp…..	
- Cô nhận xét chung các vai chơi. Tuyên dương	- Lắng nghe

các nhóm chơi, vai chơi tốt. - Cô nhận xét chung những trẻ chơi tốt, và những trẻ chơi chưa tốt, động viên khuyến khích trẻ để giờ sau trẻ chơi tốt hơn * KT: Cô cùng trẻ hát bài: "Cất đồ chơi" và cất dọn đồ dùng, đồ chơi.	- Trẻ thu dọn đồ chơi và cất biểu tượng.

Thứ hai ngày 22 tháng 12 năm 2025

LÀM QUEN TIẾNG VIẾT.

Làm quen chuỗi hành động: Con hổ đang rình mồi; con hổ vồ con mồi; Con hổ cắn con mồi.

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng,chính xác, mạch lạc chuỗi hành động: Con hổ đang rình mồi; con hổ vồ con mồi; Con hổ cắn con mồi. Trẻ có thể phát triển thành câu khác dưới sự gợi ý của cô.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói đúng, chính xác các chuỗi hành động: Con hổ đang rình mồi; con hổ vồ con mồi; Con hổ cắn con mồi

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói đúng , đủ các chuỗi hành động: Con hổ đang rình mồi; con hổ vồ con mồi; Con hổ cắn con mồi. Theo cô và anh chi.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói các chuỗi hành động theo khả năng

2. Kỹ năng: Rèn khả năng nói đúng từ rõ ràng chính xác, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ: Giáo dục trẻ chăm sóc bảo vệ con vật trong tự nhiên

II: Chuẩn bị:

- Con hổ

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HĐ1. Giới thiệu bài - Cô cho trẻ đọc thơ Hổ trong vườn thú, sau đó trò chuyện dẫn dắt vào bài **HĐ2. Phát triển bài** - Cho trẻ quan sát tranh con hổ và hỏi. + Cô có tranh gì đây? - Cô nói mẫu câu *" Con hổ đang rình mồi"* 2-3 lần - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). - Cô cho trẻ quan sát video con hổ đang vồ con mồi + Con hổ đang làm gì con mồi ? - Cô nói mẫu câu " *Con hổ vồ con mồi*" 2-3 lần - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ,	- Trẻ trò chuyện - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

nhóm, cá nhân). + Chúng mình cùng quan sát tiếp con hổ còn làm gì nữa? - Cô nói mẫu câu " *Con hổ cắn con mồi* " 2-3 lần - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). - Ngoài những câu chúng mình vừa làm quen ra bạn nào có thể phát triển thành câu khác nữa? *** Trò chơi: "Tranh nào xuất hiện, tranh nào biến mất"** - Cô nói tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi và luật chơi.=>Cô củng cố lại. - Cô cho trẻ chơi theo 3 tổ. - Cô nhận xét, động viên và khen trẻ. **HĐ3. Kết thúc** - Cô cho trẻ nhẹ nhàng đi ra sân.	- Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ hào hứng - Trẻ thực hiện

HOẠT ĐỘNG HỌC: THỂ DỤC
Đề tài: Ném trúng đích bằng 1 tay

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- 5 tuổi: Trẻ biết tên vận động ném trúng đích bằng 1 tay , biết cầm vật ném bằng 1 tay đưa cao ngang tầm mắt nhằm đích và ném vào đích. Trẻ nắm được luật chơi và biết vận dụng kỹ năng chạy nhanh, phản xạ tốt khi chơi trò chơi **MT18.**

- 4 tuổi: Trẻ biết thực hiện bài tập vận động ném trúng đích bằng 1 tay theo sự hướng dẫn của cô **MT9**.

- 3 tuổi: Trẻ biết thực hiện bài tập vận động ném trúng đích bằng 1 tay theo anh chị **MT8.**

- 2 tuổi: Trẻ biết cầm bóng ném vào đích theo khả năng **MT7.**

2**. Kĩ năng:**

- Rèn trẻ kỹ năng ném trúng đích bằng 1 đúng kỹ thuật động, Phát triển thể lực cho trẻ

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ chăm tập thể dục để có cơ thể khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập bằng phẳng, trang phục cô và trẻ gọn gàng.

- Đích, túi cát

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HĐ1: Khởi động : - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề. - Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp với các kiểu đi: Đi thường - Đi bằng mũi chân - Đi thường - Đi bằng gót chân- Đi thường - đi bằng má bàn chân - đi thường - chạy chậm- chạy nhanh- chạy chậm- Đi thường, chuyển Đội hình hàng dọc -> hàng ngang **HĐ2. Trọng động**: ***Bài tập phát triển chung:** Cô cho trẻ tập các động tác theo cô - Tay 1: Đưa tay ra phía trước, sau - Bụng 2: Đứng quay người sang bên - Chân 5: Bật về các phía Cô hướng dẫn khuyến khích trẻ tập **Vận động cơ bản: Ném trúng đích bằng 1 tay** - Cho trẻ đứng theo đội hình 2 hàng dọc - Cô giới thiệu tên bài tập: Ném trúng đích bằng 1 tay - Cô thực hiện mẫu cho trẻ quan sát 2 lần + Lần 1: Cô thực hiện toàn bộ bài tập + Lần 2: TTCB: Cô đứng chân trước chân sau trước vạch chuẩn, tay cầm túi cát cùng phía với chân sau. Khi có hiệu lệnh "Ném" tay cô cầm túi cát từ phía dưới đưa ra phía trước, giơ lên cao mắt nhìn đích và ném trúng vào đích. Chú ý ném thật khéo để không bị ra ngoài. + Cho 2 trẻ thực hiện mẫu(Cô sửa sai) - Cho cả lớp thực hiện lần lượt (cô bao quát, và sửa sai trẻ kịp thời) - Cô hướng dẫn trẻ 4 tuổi, 3 tuổi, 2 tuổi thực hiện bài tập(Cho lần lượt trẻ thực hiện). -> Cô khái quát + Các con vừa học vận động cơ bản gì? - Cho cả lớp thực hiện lại bài tập *** Trò chơi: "Đội nào nhanh"**	- Trẻ xếp 2 hàng dọc - Trẻ đi, chạy theo hiệu lệnh của cô. - Tập 3 lần x 4 nhịp. - Tập 2lần x 4 nhịp. -Tập 3 lần x 4 nhịp. - Trẻ quan sát cô làm mẫu. - Lắng nghe cô phân tích động tác. - 2 trẻ làm mẫu - Cả lớp thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện

Cô giới thiệu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi: Chia trẻ làm 2 đội chơi, lần lượt các trẻ ở hai đội lên lấy bóng ném vào rổ của đội mình. LC: Trong thơi gian 3 phút đội nào ném được nhiều hơn là đội dành chiến thắng	- Trẻ lắng nghe
- Tổ chức cho trẻ chơi và nhận xét trẻ sau khi trẻ chơi xong	- Trẻ chơi
HĐ3: Hồi tĩnh: - Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng, thả lỏng quanh sân 1- 2 vòng.	- Trẻ đi nhẹ nhàng

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI
HĐCCĐ "Quan sát tranh vẽ con hổ, con sư tử"
Trò chơi: Thỏ về chuồng
Chơi theo ý thích

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 4, 5 tuổi: Trẻ biết gọi tên các con vật biết một số đặc điểm nổi bật của con hổ, con sư tử biết con hổ, sư tử ăn gì, sống ở đâu, sinh sản như thế nào, là động vật hung ác.... Biết chơi trò chơi đúng luật.

- Trẻ 2, 3 tuổi: Trẻ nhớ tên và một số đặc điểm nổi bật của con hổ theo khả năng, trẻ biết tham gia chơi trò chơi theo anh chị.

2. Kỹ năng

- Rèn kĩ năng quan sát, ghi nhớ và phát triển tư duy ngôn ngữ cho trẻ, rèn trẻ chơi theo luật

3. Thái độ:

- Trẻ biết bảo vệ các con vật quý hiếm, biết tránh xa các con vật hung dữ.

II. Chuẩn bị

- Sân chơi rộng, sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HĐ1. HĐCCĐ "Quan sát tranh con hổ, con sư tử"	
- Cho trẻ đọc bài thơ "Hổ trong vườn thú".	- Trẻ đọc thơ cùng cô
- Chúng mình vừa đọc bài thơ gì?	- Hổ trong vườn thú
- Bài thơ nói về con gì?	- Trẻ trẻ lời
- Cho trẻ quan sát tranh và nhận xét nội dung tranh "Con hổ"	- Trẻ quan sát
- Tranh vẽ con gì đây?	- Con hổ ạ
- Con hổ có những đặc điểm gì?	- Trẻ nêu ý kiến
- Con Hổ sống ở đâu?	- Trẻ trả lời

- Con hổ ăn gì? - Con hổ đẻ con hay đẻ trứng? - Con hổ thuộc nhóm con vật gì? * Quan sát tranh con sư tử - Trời tối - Trời sáng rồi - Cô có tranh con gì đây ? - Cho trẻ đọc: Con sư tử 2 lần - Các con thấy con sư tử thế nào? Nó đang làm gì đây ? + Bộ lông của sư tử màu gì ? + Sư tử thường ăn gì ? + Sư tử sống ở đâu ? - Cô giáo dục . Trẻ biết bảo vệ các con vật quý hiếm, biết tránh xa các con vật hung dữ. **HĐ2. Trò chơi "Thỏ về chuồng"** - Cô giới thiệu tên trò chơi - Phổ biến luật chơi: Mỗi chuồng chỉ được chứa một con thỏ. - Cách chơi: Chọn nhiều hơn 1/3 số trẻ làm Thỏ và ít hơn 2/3 số trẻ còn lại làm chuồng. Cứ hai trẻ cầm tay nhau làm thành chuồng thỏ. Số Thỏ sẽ nhiều hơn số chuồng. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần. - Động viên khuyến khích trẻ chơi **HĐ3. Chơi theo ý thích** - Cô giới thiệu đồ dùng đồ chơi cô đã chuẩn bị - Cô tổ chức cho trẻ chơi theo ý thích *** Kết thúc:** Cho vệ sinh tay rồi vào lớp học	- 1 - 2 ý kiến - 2 - 3 ý kiến - 1 - 2 ý kiến - Trẻ trả lời - Trẻ đọc. - 1 - 2 ý kiến - 2 - 3 ý kiến - Trẻ đọc. - 1 - 2 ý kiến - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ hứng thú chơi - Trẻ chơi theo ý thích - Vệ sinh tay rồi vào lớp học

HOẠT ĐỘNG CHIỀU.

1. Trò chơi: " Chữ cái biến mất "

* Chuẩn bị : Bảng đen, bát nước nhỏ

*Tiến hành

- Cô nói: "Các cháu xem đây. Chúng ta sẽ dùng nước viết các chữ cái lên bảng đen để xem các cháu có biết đó là chữ cái gì không và sau đó nhìn nó biến mất".

- Nhúng một đầu ngón tay vào bát nước và viết một chữ cái lên bảng đen.

- Hỏi: "Đây là chữ cái gì?" và để trẻ trả lời.

- Xem chữ cái "biến mất" khi nước bốc hơi. Trẻ rất thích sự bí ẩn của các chữ cái biến mất và đồng thời giúp cho trẻ vừa tập viết, tập đọc chữ cái cùng lúc.

- Nếu trẻ biết chữ cái trong tên mình, hãy yêu cầu trẻ xung phong viết chữ cái lên bảng.

2. Trò chơi: Ai nhanh hơn

- Cô nói cách chơi và luật chơi:

+ Cách chơi: Cô có số vòng ít hơn số bạn chơi, cho trẻ hát đi vòng quanh những chiếc vòng, khi có hiệu lệnh của cô, thì các bạn nhanh chóng nhảy vào vòng.

+ Luật chơi: Mỗi vòng chỉ được một bạn nhảy vào, bạn nào chậm chân không có vòng phải nhảy lò cò

- Tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần.

3. Vệ sinh- nêu gương - trả trẻ

- Cô cho trẻ vệ sinh lớp học cùng cô, vệ sinh cá nhân

****

Thứ ba ngày 23 tháng 12 năm 2025

LÀM QUEN TIẾNG VIẾT.

Làm quen chuỗi câu: Bức tranh con gấu; con gấu màu đen; con gấu rất hung dữ.

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng, chính xác, mạch lạc chuỗi câu: Bức tranh con gấu; con gấu màu đen; con gấu rất hung dữ. Trẻ có thể phát triển thành câu khác dưới sự gợi ý của cô.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói đúng, chính xác các chuỗi câu: Bức tranh con gấu; con gấu màu đen; con gấu rất hung dữ.

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói đúng , đủ các chuỗi câu: Bức tranh con gấu; con gấu màu đen; con gấu rất hung dữ. Theo cô và anh chi.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói các chuỗi câu theo khả năng

2. Kỹ năng: Rèn khả năng nói đúng từ rõ ràng chính xác, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ: Giáo dục trẻ chăm sóc bảo vệ con vật trong tự nhiên

II: Chuẩn bị:

- Con gấu

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HĐ1. Giới thiệu bài	
- Cô cho trẻ hát bài Đố bạn	- Trẻ hát
- Các con vừa hát bài hát gì? Bài hát nhắc đến con vật gì?	- Trẻ trả lời
- Cô khái quát và giáo dục trẻ.	- Trẻ lắng nghe
HĐ2. Phát triển bài	
- Cho trẻ quan sát tranh con gấu và hỏi.	- Trẻ quan sát
+ Cô có tranh gì đây?	- Trẻ trả lời
- Cô nói mẫu câu *"Bức tranh con gấu"* 2-3 lần	- Trẻ lắng nghe
- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân).	- Trẻ nói
+ Con gấu có màu gì ?	- Trẻ trả lời
- Cô nói mẫu câu " *Con gấu màu đen*" 2-3 lần	- Trẻ lắng nghe

- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). + Con gấu trông như thế nào? - Cô nói mẫu câu " *Con gấu rất hung dữ* " 2-3 lần - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). - Ngoài những câu chúng mình vừa làm quen ra bạn nào có thể phát triển thành câu khác nữa? *** Trò chơi: "Truyền tin"** - Cô nói tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi và luật chơi.=>Cô củng cố lại. - Cô cho trẻ chơi theo 3 tổ. - Cô nhận xét, động viên và khen trẻ. **HĐ3. Kết thúc** - Cô cho trẻ nhẹ nhàng đi ra sân.	- Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ hào hứng - Trẻ thực hiện

HOẠT ĐỘNG HỌC: MTXQ
Đề tài: Một số con vật sống trong rừng

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 4,5t: biết tên gọi và một số đặc điểm nổi bật về cấu tạo, màu sắc, thức ăn ,vận động , sinh sản, môi trường sống của một số con vật sống trong rừng.
- Trẻ 2,3t: biết tên gọi và một số đặc điểm nổi bật về cấu tạo, màu sắc, thức ăn ,vận động , sinh sản, môi trường sống của một số con vật sống trong rừng theo khả năng

2. Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ kĩ năng quan sát, so sánh, nhận xét, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ tình cảm:

- Qua bài học gúp phần giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ các con vật sống trong rừng

II. Chuẩn bị:

- Tranh vẽ: Con hổ, con con sư tử, con khỉ, con voi
- 2 tranh về các con vật nuôi trong gia đình và sống trong rừng.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HĐ1. Giới thiệu bài - Các con có biết hôm nay trên đường đến lớp cô gặp ai không? - Đúng rồi hôm nay cô gặp bạn thỏ, bạn thỏ nhờ cô nói với lớp mình là rừng xanh hôm nay mở hội. Có rất nhiều loài động vật cùng về dự.	- Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

Các con có muốn tham dự ngày hội cùng với các loài thú rừng không?	
- Cho trẻ vừa đi vừa hát "Ta đi vào rừng xanh"	- Trẻ vừa đi vừa hát
- Trong rừng xanh có những con vật gì?	
- Giờ đi thăm rừng xanh đã hết rồi, bây giờ chúng mình hãy nhẹ nhàng đi về chỗ ngồi nào?	- Trẻ nhẹ nhàng đi về chỗ ngồi - Trẻ lắng nghe
Giờ học hôm nay chúng ta sẽ cùng làm quen với mộ số con vật sống trong rừng	
HĐ2. Phát triển bài	
Quan sát và đàm thoại	
* Con hổ	- Trẻ lắng nghe
- Cô đọc câu dố về con hổ "Lông vằn, lông vện mắt xanh Dáng đi uyển chuyển nhe nanh tìm mồi Thỏ, nai gặp phải hỡi ôi Muông thú khiếp sợ tôn ngôi chúa rừng"	
- Cô đố các con biết đó là con gì?	- Trẻ giải đố
- Có bạn nào biết gì về con hổ không?	- 1-2 ý kiến
- Bây giờ chúng mình cùng xem con hổ có giống như bạn nói không nhé	
- Cô đưa tranh con hổ ra cho trẻ quan sát	- Trẻ quan sát tranh
- Cho trẻ đọc từ "Con hổ" 2 lần.	- Trẻ đọc
- Có bạn nào nhận xét về con hổ nào?	- Trẻ đưa ra ý kiến nhận xét
- Con hổ có những bộ phận nào?	- Trẻ trả lời
- Phần đầu con hổ có gì?	- 1-2 ý kiến
- Con hổ có mấy chân ?	
- Bộ lông của con hổ nữa	
- Dáng đi của con hổ	
- Thức ăn của con hổ là gì?	- Trẻ trả lời
- Như vậy hổ là loài động vật hiền lành hay động vật hung dữ	- Trẻ trả lời
- Con hổ sống ở đâu?	- Trong rừng ạ
- Cô khái quát lại phần trả lời của trẻ: Hổ là loài động vật hoang dã, sống ở trong rừng. Ngoài ra một số con hổ còn được con người thuần hóa đưa về nuôi ở vườn bách thú …. Hổ là loài vật hung dữ sống ở trong rừng, nó chuyên ăn thịt các con vật khác, hổ có bộ lông màu vàng đậm, có thêm vằn đen.	- Trẻ lắng nghe
*** Con sư tử**	
- Trời tối rồi - Trời sáng rồi	- Trẻ nhắm mắt
- Cô có tranh con gì đây?	- Con sư tử ạ
- Cho trẻ đọc: Con sư tử 2 lần	- Trẻ đọc
- Các con thấy con sư tử thế nào? Nó đang làm gì đây?	- 2-3 ý kiến

+ Trong miệng của con sư tử có gì? những chiếc răng như thế nào? Răng nó để làm gì?	- Trẻ quan sát, trả lời
+ Sư tử còn có gì đây nữa? (Cỏi bờm)	- 1-2 ý kiến
+ Lớp mình cùng đọc nào: Bờm sư tử	- Lớp đọc
+ Bộ lông của sư tử màu gì?	- Trẻ trả lời
+ Sư tử thường ăn gì ?	- Trẻ trả lời
+ Như vậy nó là con vật hung dữ hay hiền lành?	- Trẻ trả lời
+ Sư tử sống ở đâu?	- Trẻ trả lời
- Cô khái quát lại phần trả lời của trẻ: …. Sư tử là con vật hung dữ sống ở trong rừng	- Trẻ lắng nghe
* So sánh con sư tử và con hổ	
- Sư tử và hổ có điểm gì khác nhau?	- Trẻ trả lời
- Có điểm gì giống nhau? (cùng là động vật hung dữ, ăn thịt các con vật khác, sống ở trong rừng)	- Trẻ lắng nghe
- Khác nhau: Lông hổ màu vàng có vằn đen, lông sư tử không có vằn. Sư tử có bờm hổ không có bờm .	
- Các con biết có bài hát nào về các con vật sống trong rừng không? (Bài "Đố bạn")	
- Lớp mình cùng đứng lên hát nào?	- Trẻ hát
*** Con khỉ**	
- Trong bài hát con gì trèo cây nhanh thoăn thoắt ?	- Trẻ trả lời
- Đây là con gì ?	- Con khỉ
- Cả lớp cùng đọc nào: Con khỉ 2 lần	- Cả lớp đọc
- Bạn nào nhận xét về con khỉ?	- Trẻ nhận xét
- Đây là cái gì? Đuôi khỉ ra sao?	- Trẻ trả lời
– Nó có mấy chân? Con khỉ đang làm gì? Chân nó có gì đây?	- Trẻ trả lời
- Vì sao nó lại trèo cây giỏi?	- 1-2 ý kiến
- Khỉ di chuyển bằng cách nào?	- Trẻ trả lời
- Thức ăn của khỉ là gì?	- Trẻ trả lời
- Khỉ là động vật sống ở đâu? Người ta còn nuôi khỉ ở đâu nữa?	- 1-2 ý kiến
> Khỉ là con vật nhanh nhẹn, khéo léo, hay leo trèo. Sống ở trong rừng, ăn các loại hoa quả.	- Trẻ lắng nghe
*** Con voi**	
- Cô đọc câu đố về con voi "Bốn chân trông tựa cột đình Vòi dài tai lớn dáng hình oai phong" Là con gì?	- Trẻ đoán
- Con vật này nói với cô là nếu chúng mình đặt được những câu hỏi đúng về nó thì nó mới xuất	- 2-3 trẻ đặt câu hỏi

hiện cơ . - Có đúng là con voi không? - Con voi có đặc điểm gì? có những bộ phận nào? Tai nó ra sao? + Nó còn có gì đây? Có mấy cái ngà? Có màu gì? + Cái vòi dùng để làm gì? - Voi hay ăn gì? Nó là con vật thế nào? - Voi có dáng đi như thế nào? Chúng mình cùng đứng lên bắt chước dáng đi của con voi nào? - Voi sống ở đâu? - Voi mang lại lợi ích gì cho con người? >Voi là con vật to lớn, có đôi ngà và cái vòi dài. Voi là con vật hiền lành, giúp con người nhiều công việc nặng nhọc. *** Con hươu cao cổ** - Bây giờ chúng mình cùng nhìn lên xem cô có con vật gì nữa nhé. - Cho trẻ quan sát con hươu: Đọc từ hươu cao cổ 2 lần - Ai có nhận xét gì về con hươu cao cổ nào? - Nó có gì đặc biệt? Cổ nó như thế nào? Cổ dài có tác dụng gì? Hươu ăn gì? - Hươu là con vật như thế nào? - Hươu là động vật sống ở đâu? - Cô khái quát lại phần trả lời của trẻ: Hươu cao cổ là con vật to lớn, có cái cổ rất dài để có thể ăn được những lá cây ở trên cao và hươu là con vật hiền lành. *Đàm thoại sau quan sát. - Hôm nay các con vừa được làm quen những con vật nào? + Chúng sống ở đâu? + Hãy kể tên các con vật khác cũng sống ở trong rừng? - Cho trẻ xem tranh một số con vật khác - Đó là những con vật như thế nào? - Chúng mình phải làm gì để bảo vệ chúng ? * Giáo dục trẻ: Những con vật sống trong rừng đều là những con thú rất là quý hiếm .Vì vậy chúng ta cần bảo vệ chúng bằng cách không đốt phá rừng, không săn bắn con vật. *** Trò chơi "Con gì biến mất**": - Trên này có tranh những con vật các con quan	 - 2-3 ý kiến - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời -Trẻ đứng dậy bắt chước dáng con voi - Trẻ trả lời - 1-2 ý kiến - Trẻ xem - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - Trẻ đọc - Trẻ nhận xét - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ kể tên - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe

sát kĩ khi cô nói trời tối rồi thì cả lớp đi ngủ khi cô nói trời sáng rồi cả lớp mở mắt ra và nói tên con vật đã biến mất. - Tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét giờ học **HĐ3. Kết thúc:** - Cho trẻ đọc thơ "Hổ trong vườn thú"	 - Trẻ chơi - Trẻ đọc

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCCĐ: Dạy trẻ đọc thơ 'Hổ trong vườn thú'.

TCVĐ: Chuyền bóng.

Chơi theo ý thích.

I. Mục đích – yêu cầu:

1. Kiến thức:

- 5 tuổi: Trẻ biết tên bài thơ, nội dung bài thơ, biết đọc biểu cảm bài thơ. Trẻ biết chơi trò chơi theo hướng dẫn.

- 4 tuổi: Trẻ biết tên bài thơ, nội dung bài thơ, biết đọc thơ. Trẻ biết chơi trò chơi theo hướng dẫn.

- 3 tuổi: Trẻ biết tên bài thơ, biết đọc thơ cùng anh chị, tham gia chơi theo nhóm.

- 2 tuổi: Trẻ đọc được một số câu thơ theo anh chị.

2. Kĩ năng : Rèn kỹ năng đọc thơ. Phát triển tư duy, ngôn ngữ cho trẻ .

3.Thái độ : Trẻ yêu quý ngôi nhà, yêu quý gia đình mình, làm một số công việc nhỏ giúp gia đình.

II. Chuẩn bị :

- Tranh theo nội dung bài thơ, bóng, sân chơi cho trẻ.

III. Các hoạt động :

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HĐ1: HĐCĐ: Dạy trẻ đọc thơ 'Hổ trong vườn thú' - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề - Cô giới thiệu bài thơ, tác giả. - Cô đọc mẫu cho trẻ nghe và giảng nội dung của bài thơ: Bài thơ kể về chú hổ sống trong vườn thú, tuy oai phong nhưng bị nhốt trong chuồng. Hổ nhớ rừng xanh, nhớ cuộc sống tự do. Qua đó giúp trẻ hiểu và biết yêu thương, bảo vệ các loài động vật. - Cô đọc trích dẫn, giảng từ 'dữ tợn, khoằm khoằm'. * Dạy trẻ đọc thơ	Trẻ trò chuyện - Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc thơ

- Cho cả lớp đọc bài - Cho tổ, nhóm, cá nhân trẻ đọc bài(Cô sửa sai cho trẻ). * Đàm thoại:	
+ Trong bài thơ có con vật gì?	- Trẻ trả lời
+ Con hổ đang ở đâu?	- Trẻ trả lời
+ Con hổ trông như thế nào?	- Trẻ trả lời
+ Con hổ có vui không? Vì sao?	- Trẻ trả lời
+ Con thích con hổ trong bài thơ không?	- Trẻ trả lời
+ Khi đi xem thú, chúng mình cần làm gì?	- Trẻ trả lời
-> Cô khái quát và giáo dục trẻ.	- Trẻ lắng nghe
- Cô cùng trẻ đọc lại bài thơ.	- Trẻ đọc thơ
b. Trò trơi vận động: "Chuyền bóng" - Cô phổ cách chơi, luật chơi	
+ Cách chơi: Cho trẻ xếp 2 hàng với số lượng trẻ bằng nhau, cho trẻ chơi chuyền bóng (bằng nhiều hình thức) chuyền qua đầu , dưới chân, bên trái , phải, bằng cách trẻ đầu hàng chuyền cho bạn ở phía sau mình , bạn phía sau chuyền cho bạn kế tiếp các con cứ chuyền như vậy cho đến bạn cuối hàng , bạn cuối hàng cầm bóng chạy nhanh đến cho cô . Tổ nào nhanh nhất là tổ đó thắng cuộc . + Luật chơi : Các con chuyền bóng cố gắng đừng để bóng rơi xuống sàn, đội nào để bóng rơi là bị lỗi không tính lượt chơi đó.	- Trẻ lắng nghe
- Tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần - Cô chú ý bao quát trẻ trong quá trình chơi - Nhận xét giờ chơi (Chú ý động viên khuyến khích trẻ sau mỗi lần chơi	- Trẻ chơi trò chơi
HĐ3: Chơi tự do: Chơi theo ý thích - Cô cho trẻ chơi theo ý thích (Cô bao quát xử lý tình huống)	- Trẻ chơi theo ý thích
Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vệ sinh vào lớp	- Trẻ vệ sinh vào lớp

HOẠT ĐỘNG CHIỀU.

1. Âm nhạc: DH: Chú voi con ở bản Đôn

*** Mục đích**

- Nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát, hát thuộc bài hát, hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.

- Rèn kỹ năng hát đúng nhạc và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

- Giáo dục trẻ yêu trường lớp và yêu thích đi học và có ý thức chăm sóc bảo vệ con vật

*** Tiến hành:**

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả Trần Tiến.

- Cô hát mẫu cho trẻ nghe lần 1: Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả.

- Cô hát mẫu lần 2: Giảng nội dung bài hát nói về chú voi con ở bản đôn chú ham ăn ham chơi mọi người minh chú mau lớn để giúp cho buôn làng, và đàm thoại với trẻ về nội dung bài hát.

- Bài hát nói về con gì?

- Chú Voi con sống ở dâu?

- Chú ấy như thế nào?

- Giáo dục trẻ yêu quý bảo vệ các con vật

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát, hát thuộc bài hát, hát đúng giai điệu.

+ Cô dạy trẻ hát từng câu liên tiếp cho đến hết bài 2 - 3 lần.

+ Cho trẻ hát cùng cô 2 - 3 lần

- Cho trẻ hát thi đua theo tổ 1 - 2 lần

- Cho trẻ hát theo nhóm

- Khuyến khích trẻ hát cá nhân

2. Trò chơi: Tạo hình mẫu

- Cô giới thiệu tên trò chơi

- Hướng dẫn cách chơi: Cô sẽ làm một hình mẫu trước và các cháu hãy nói cho cô biết hình tiếp theo là hình gì nhé. Sắp xếp những, viên sỏi hay các vật dụng khác theo một quy luật đơn giản (ví dụ: vuông - tròn, vuông - tròn, vuông - tròn) như hình sau: Hỏi: "Theo con tiếp theo sẽ là hình gì?" Khi trẻ trả lời đúng, yêu cầu một trẻ lên thực hiện đặt hình vuông vào. Tiếp tục lặp lại câu hỏi: "Theo con tiếp theo sẽ là hình gì?. Khi trẻ trả đúng, yêu cầu một trẻ lên thực hiện đặt hình tròn vào.

- Cô đi quanh quan sát và giúp đỡ trẻ nếu cần.

- Hỏi: "Các con thấy các hình này được sắp xếp như thế nào? Chỉ vào từng hình và nói "vuông - tròn, vuông - tròn", trẻ sẽ cùng chỉ tay vào và nói. Chú ý nhấn mạnh các từ được lặp đi lặp lại theo quy luật

3. Vệ sinh, trả trẻ.

- Cô cho trẻ vệ sinh lớp học cùng cô, vệ sinh cá nhân.

- Cô nhận xét trung trong ngày.

- Cho trẻ cắm cờ, trả trẻ

****

Thứ tư ngày 24 tháng 12 năm 2025

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT.

Làm quen chuỗi câu: Con voi có cái vòi; con voi có đôi tai rất to; con voi sống trong rừng.

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng, chính xác, mạch lạc chuỗi câu: Con voi có cái vòi; con voi có đôi tai rất to; con voi sống trong rừng. Trẻ có thể phát triển thành câu khác dưới sự gợi ý của cô.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói đúng, chính xác các chuỗi câu: Con voi có cái vòi; con voi có đôi tai rất to; con voi sống trong rừng.

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói đúng , đủ các chuỗi câu theo cô và anh chi.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói các chuỗi câu theo khả năng

2. Kỹ năng: Rèn khả năng nói đúng từ rõ ràng chính xác, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ: Giáo dục trẻ chăm sóc bảo vệ con vật trong tự nhiên

II: Chuẩn bị:

- Con voi

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HĐ1. Giới thiệu bài	
- Cô cho trẻ hát bài: Chú voi con ở Bản Đôn	- Trẻ hát
- Các con vừa hát bài hát gì? Bài hát nhắc đến con vật gì?	- Trẻ trả lời
- Cô khái quát và giáo dục trẻ.	- Trẻ lắng nghe
HĐ2. Phát triển bài	
- Cho trẻ quan sát tranh con voi và hỏi.	- Trẻ quan sát
+ Cô có hình ảnh con gì đây? Con voi có gì?	- Trẻ trả lời
- Cô nói mẫu câu *"Con voi có cái vòi "* 2-3 lần	- Trẻ lắng nghe
- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân).	- Trẻ nói
+ Con voi có đôi tai như thế nào ?	- Trẻ trả lời
- Cô nói mẫu câu " *Con voi có đôi tai rất to*" 2-3 lần	- Trẻ lắng nghe
- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân).	- Trẻ nói
+ Con voi sống ở đâu?	- Trẻ trả lời
- Cô nói mẫu câu " *Con voi sống trong rừng* " 2-3 lần	- Trẻ nghe
- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân).	- Trẻ nói

- Ngoài những câu chúng mình vừa làm quen ra bạn nào có thể phát triển thành câu khác nữa?	- Trẻ trả lời
*** Trò chơi: "Bắt lấy và nói"**	
- Cô nói tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi và luật chơi.=>Cô củng cố lại.	- Trẻ lắng nghe
- Cô cho trẻ chơi cả lớp.	- Trẻ hào hứng
- Cô nhận xét, động viên và khen trẻ.	
HĐ3. Kết thúc	
- Cô cho trẻ nhẹ nhàng đi ra sân.	- Trẻ thực hiện

HOẠT ĐỘNG HỌC: VĂN HỌC.
Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe Chú dê đen

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- 5 tuổi: Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong câu truyện, nhớ đươc trình tự diễn biến và các hành động của các nhân vật trong câu truyện.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong câu truyện, nhớ đươc trình tự diễn biến và các hành động của các nhân vật trong câu truyện theo anh chị.

- Trẻ 2,3 tuổi: Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện. Trẻ biết lắng nghe cô kể truyện.

2. Kĩ năng

- Rèn kĩ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích cho trẻ. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết bình tĩnh, dũng cảm và thông minh khi xử lý tình huống.

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát: Nhạc không lời, nhạc bài hát "Ta đi vào rừng xanh"
- Trang phục các nhân vật: Dê đen, dê trắng và Sói
- Sân khấu khu rừng
- Video câu chuyện

III. Hướng dẫn thực hiện

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HĐ1. Giới thiệu bài	
- Xúm xít, xúm xít.	- Trẻ hứng thú
- Cô nói: "Loa loa loa loa Rừng xanh mở hội Muông thú muông loài Vui vẻ thi đua Cùng nhau dự hội Loa loa loa loa"	
- Các con ơi! Vừa có loa thông báo rừng xanh đang mở hội đấy, chúng mình có muốn cùng với cô đến tham gia lễ hội Rừng Xanh không nào? - Các con hãy vừa đi vừa hát bài hát " Ta đi vào rừng xanh" nhé!	- Trẻ hứng thú - Trẻ lắng nghe
- Đã đến rừng xanh rồi, cô con mình cùng đọc	

vang câu thần chú để cánh cửa rừng xanh mở ra nào! - 1, 2, 3 " Vừng ơi mở cửa ra" - Các con ơi chúng mình nhìn thấy những gì trong rừng xanh nào? - Với khung cảnh rừng xanh và những con vật này làm các con liên tưởng đến câu chuyện nào? - Ngày hôm nay cô sẽ kể cho các con nghe câu chuyện: "Chú dê đen". Các con hãy đọc tên câu chuyện cùng cô nào! - Bây giờ cô mời các con ngồi đẹp để nghe cô kể câu chuyện này nhé!	- Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe
HĐ2. Phát triển bài *** Cô kể chuyện:** + Lần 1: Cô kể kết hợp tranh minh hoạ - Các con vừa nghe cô kể câu chuyện gì? - Trong câu chuyện có mấy nhân vật? Là những nhân vật nào? - Câu chuyện nói về điều gì? => Cô giảng nội dung: Câu chuyện " Chú Dê đen" kể về 2 chú dê Dê Đen và Dê Trắng cùng sống trong khu rừng nọ. Dê trắng vì nhút nhát, run sợ nên bị sói ăn thịt. Còn Dê đen bằnng sự bình tĩnh dũng cảm và trí thông minh của mình, Dê Đen đã nói những bộ phận bình thường trên cơ thể thành những vật sắc nhọn như: Đồng, thép, kim cương làm Sói sợ chạy biến mất đấy các con ạ! - Để hiểu rõ hơn về các nhân vật, cô mời các con cùng đến với video, lắng nghe cô kể câu chuyện này nhé! + Lần 2: Cô kể với video + Lần 3: Cô kể trích dẫn, giảng từ khó. + Từ run sợ: Chú dê trắng run sợ khi bị con sói dọa. - Đàm thoại + Các con vừa được nghe cô kể câu chuyện gì? + Trong câu chuyện có những nhân vật nào? + Dê đen và dê trắng vào rừng để làm gì? + Dê trắng khi gặp sói như thế nào? + Dê Đen đã nói và làm gì khi gặp sói? + Kết quả cuối cùng của câu chuyện ra sao? + Dê Trắng và Dê Đen khác nhau như thế nào? + Con thích dê nào hơn? Vì sao? - Cô khái quát và giáo dục trẻ	- Trẻ lắng nghe - Chú ý nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Chú ý nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

* Trẻ kể chuyện - Cô và trẻ kể lại câu chuyện **HĐ3. Kết thúc** - Giờ học của chúng ta đến đây là kết thúc rồi chức các con chăm ngoan học giỏi.	 - Trẻ kể chuyện - Trẻ lắng nghe

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI
HĐCCĐ: Quan sát tranh vẽ con hươu cao cổ, con voi
Trò chơi VĐ: Thi xem đội nào nhanh
Chơi theo ý thích

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- 4-5t :Trẻ nhận biết, gọi tên và nêu một số đặc điểm nổi bật của con hươu cao cổ, con voi. Biết choi trò chơi

- 2-3t:Trẻ nhận biết, gọi tên và nêu một số đặc điểm nổi bật của con hươu cao cổ, con voi theo cô và các anh chị

2. Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ khả năng quan sát, ghi nhớ. Trẻ biết chơi trò chơi theo hướng dẫn của cô

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ, không được làm hại các con vật. sống trong rừng

II. Chuẩn bị

- Tranh vẽ con hươu cao cổ, con voi.
- Sân chơi rộng, sạch, an toàn cho trẻ

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HĐ1. HĐCCĐ: QS tranh vẽ con hươu cao cổ, con sư tử - Cho trẻ ra sân ngồi thành hình chữ U để quan sát tranh vẽ con hươu cao cổ - Cô lắc sắc xô tập trung sự chú ý của trẻ - Các con đang ngồi ở đâu đây? - Các con nhìn xem cô có tranh vẽ gì đây? - Cho trẻ đọc "Con hươu cao cổ" - Bạn nào có nhận xét về con hươu cao cổ nào? - Hươu cao cổ có đặc điểm gì? - Con hươu cao cổ sống ở đâu? - Hươu cao cổ ăn gì nhỉ? - Các con đã nhìn thấy con hươu cao cổ bao giờ chưa? - Chúng mình nhìn thấy con hươu cao cổ ở đâu? (Ở ti vi) - Cô khái quát lại: Con hươu cao cao cổ có 2 mắt, tai nhỏ, cổ rất dài, có chân cao, đuôi của hươu	- Trẻ ngồi theo đội hình chữ U - Trẻ chú ý nhìn lên cô giáo - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Cả lớp đọc - Trẻ đưa ra ý kiến - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

cao cổ hơi ngắn, thức ăn chủa hươu là lá cây, …. - Ngoài con hươu ta các con còn biết ở trong rừng còn có con vật nào nữa *** Con voi** - Cô đọc câu đố về con voi "Bốn chân trông tựa cột đình Vòi dài tai lớn dáng hình oai phong" Là con gì? - Con voi có đặc điểm gì? có những bộ phận nào? Tai nó ra sao? + Nó còn có gì đây? Có mấy cái ngà? Có màu gì? + Cái vòi dùng để làm gì? - Voi hay ăn gì? Nó là con vật thế nào? - Voi sống ở đâu? - Voi mang lại lợi ích gì cho con người? >Voi là con vật to lớn, có đôi ngà và cái vòi dài. Voi là con vật hiền lành, giúp con người nhiều công việc nặng nhọc. * Giáo dục trẻ: Tất cả những con vật sống ở trong rừng đều là những con vật quý hiếm vì vậy các con phải bảo vệ, không được săn bắn những con vật sống trong rừng **HĐ2.Trò chơi "Thi xem đội nào nhanh"** - Cô giới thiệu tên trò chơi - Phổ biến luật chơi, cách chơi - Tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét sau khi trẻ chơi trò chơi **HĐ3. Chơi tự do** - Cho trẻ chơi tự do * Kết thúc: Cho trẻ ra chơi	- 2-3 trẻ kể - Trẻ lắng nghe - Trẻ nhắm mắt - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nghe - Trẻ hứng thú chơi - Trẻ nghe - Trẻ chơi tự do - Trẻ ra chơi

HOẠT ĐỘNG CHIỀU.

1 Trò chơi " Đi theo nhịp điệu"

- Cô giới thiệu trò chơi: *" Đi theo nhịp điệu"*

- Cách chơi: Phát cho mỗi trẻ một bó que nhỏ kích thước bằng nhau. Sau đó cô vẽ một hình lên bảng, ví dụ như hình tam giác. Cô hỏi cả lớp: "Đây là hình gì?" Trẻ sẽ trả lời "Hình tam giác". Nếu trẻ không biết, hãy bảo trẻ tên hình. Hỏi cả lớp: "Hình tam giác có bao nhiêu cạnh? Hãy đếm nào". Sau đó cô yêu cầu trẻ : "Các cháu lấy ba que nào. Để xem các cháu có xếp hình tam giác từ ba que này được không nhé". Nếu trẻ cần giúp, chỉ cho trẻ cách làm.

Tiếp tục cô nói: "Để xem các cháu có thể xếp thêm được hình tam giác nữa không nhé". Yêu cầu trẻ xếp càng nhiều hình tam giác càng tốt cho đến

khi hết que, trẻ đếm. Sau một lúc, bắt đầu lại với hình khác có cạnh thẳng như hình vuông (bốn que) hoặc hình lục giác (sáu que).

- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Khen ngợi trẻ vì đã dùng que xếp được các hình
- Cô nhận xét

2. Cho trẻ thực hiện vở KNS.

3. Vệ sinh nêu gương trả trẻ.

- Cô cho trẻ vệ sinh lớp học cùng cô, vệ sinh cá nhân.
- Cô nhận xét trung trong ngày.
- Cho trẻ cắm cờ, trả trẻ

****

Thứ năm ngày 25 tháng 12 năm 2025

LÀM QUEN TIÊNG VIẾT.

Làm quen với chuỗi câu: Con khỉ trèo cây; Con khỉ ăn trái cây; Con khỉ sống ở trong rừng

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng, chính xác, mạch lạc chuỗi câu: Con khỉ trèo cây; Con khỉ ăn trái cây; Con khỉ sống ở trong rừng. Trẻ có thể phát triển thành câu khác dưới sự gợi ý của cô.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói đúng, chính xác các chuỗi câu: Con khỉ trèo cây; Con khỉ ăn trái cây; Con khỉ sống ở trong rừng
- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói đúng , đủ các chuỗi câu theo cô và anh chi.
- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói các chuỗi câu theo khả năng

2. Kỹ năng: Rèn khả năng nói đúng từ rõ ràng chính xác, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ: Giáo dục trẻ chăm sóc bảo vệ con vật trong tự nhiên

II: Chuẩn bị:

- Con khỉ

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HĐ1. Giới thiệu bài	
- Cô trò chuyện vơi trẻ về chủ đề, chủ điểm	- Trẻ trò chuyện
- Cô khái quát và giáo dục trẻ.	- Trẻ lắng nghe
HĐ2. Phát triển bài	
- Cho trẻ quan sát tranh con khỉ và hỏi.	- Trẻ quan sát
+ Cô có hình ảnh con gì đây? Con khỉ đang làm gì?	- Trẻ trả lời
- Cô nói mẫu câu *"Con khỉ đang trèo cây "* 2-3 lần	- Trẻ lắng nghe
- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân).	- Trẻ nói
+ Con khỉ thích ăn gì nhất?	- Trẻ trả lời
- Cô nói mẫu câu " *Con khỉ ăn trái cây*" 2-3 lần	- Trẻ lắng nghe
- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ,	

nhóm, cá nhân). + Con khỉ sống ở đâu? - Cô nói mẫu câu " *Con khỉ sống ở trong rừng* " 2-3 lần - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). - Ngoài những câu chúng mình vừa làm quen ra bạn nào có thể phát triển thành câu khác nữa? *** Trò chơi: "Bắt lấy và nói"** - Cô nói tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi và luật chơi.=>Cô củng cố lại. - Cô cho trẻ chơi cả lớp. - Cô nhận xét, động viên và khen trẻ. **HĐ3. Kết thúc** - Cô cho trẻ nhẹ nhàng đi ra sân.	 - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ hào hứng - Trẻ thực hiện

HOẠT ĐỘNG HỌC: CHỮ CÁI
Đề tài: Trò chơi chữ cái i, t, c

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- 5 tuổi: Củng cố, nhận biết và phát âm đúng chữ cái i, t, c, thông qua các trò chơi, chơi tốt các trò chơi.

- Trẻ 4 tuổi: Củng cố nhận biết và phát âm đúng các chữ cái i, t, c thông qua các trò chơi chữ cái và biết tham gia chơi cùng anh chị.

- Trẻ 2, 3 tuổi: Củng cố phát âm các chữ cái i, t, c theo cô và tham gia chơi cùng các anh chị.

2. Kĩ năng

- Rèn kĩ năng ghi nhớ và phát âm cho trẻ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ. nhanh nhẹn, khéo léo khi chơi trò chơi.

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát: Nhạc không lời, nhạc bài hát "Ta đi vào rừng xanh"
- Tranh vẽ đường đi (3 tờ)
- Bóng bay có gắn chữ cái u, ư, e, ê, i, t, c...
- Túi mù, bảng con
- Ti vi
- Powint power trò chơi.

III. Hướng dẫn thực hiện

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HĐ1. Gây hứng thú - Chào mừng các con đến Game show chữ cái vui nhộn ngày hôm nay. - Tham gia game show chữ cái vui nhộn ngày	 - Trẻ hứng thú - Trẻ hứng thú lắng nghe

hôm nay là các thí sinh đến từ lớp MG ghép 5 tuổi Mỏ Đá	
- Và rất nhiều các cô giáo, chúng mình hãy đứng lên và nổ 1 tràng pháo tay thật lớn để chào đón các cô nào. Đồng hành cùng 3 chữ i, t, c	- Trẻ hứng thú
- Đến với game show chữ cái ngày hôm nay xin mời các thí sinh đến với trò chơi đầu tiên mang tên: Thời trang chữ cái.	
- Xin mời các thí sinh hãy ngồi các con ngày hôm nay là cô Thỏ Hồng	- Trẻ lắng nghe
- Trước khi bước vào game show chữ cái vui nhộn ngày hôm nay xin mời tất cả thí sinh đến với phần khởi động, các thí sinh đã sẵn sàng chưa, và xin mời âm nhạc.	
- Xin mời các thí sinh hãy cũng đón xem cô có gì đây? Ô của cô có đặc biệt không? Chúng mình hãy cùng nhìn xem ô của cô có gì?	- Trẻ trả lời
- Và ngay sau đây xin mời các thí sinh đến với game show chữ cái vui nhộn với ngay ngắn vào vị trí của mình để bước đến phần Thời trang chữ cái.	- Trẻ lắng nghe
- Quý vị hãy nổ 1 tràng pháo tay thật lớn để chào đón những người mẫu nhí trong phần Thời trang chữ cái.	- Trẻ lắng nghe
- Đang bước lên sân khấu là người mẫu Kiều Linh và Thúy Nhi. Trong bộ trang phục của dân tộc Mông.	- Lần lượt 2 trẻ biểu diễn
- Một tràng pháo tay thật lớn cho 2 người mẫu nhí của chúng ta.	- Chú ý nghe
- Và tiếp theo là người mẫu An Bình và Trương Thịnh trong bộ trang phục dân tộc Mông được thiết kế rất đẹp. Và đây điều bất ngờ mà 2 người mẫu muốn dành tặng chương trình	- Trẻ biểu diễn
HĐ2. Phát triển bài	
- Các bạn đã cảm thấy vui hơn chưa.	
- Và ngay sau đây xin mời các thí sinh cùng đến với trò chơi thứ nhất của game show chữ cái ngày hôm nay.	- Trẻ lắng nghe
*** Trò chơi 1: Xé túi mù**	
- Cách chơi: Cô chuẩn bị cho các con rất nhiều túi mù các con sẽ chọn cho mình một túi mù sau đó bóc túi mù ra. Trong đó có đã để sẵn một thẻ chữ cái và bốn mảnh ghép của chữ cái đó. Nhiệm vụ của chúng mình là ghép bốn mảnh ghép đó lại với nhau thành một chữ cái hoàn	- Chú ý nghe

chỉnh. - Luật chơi: Bạn nào ghép sai chữ cái thì phải ghép lại - Cô mở nhạc tổ chức cho trẻ chơi. - Cô quan sát, động viên, nhận xét sau khi trẻ chơi	- Trẻ chơi hứng thú –
*** Trò chơi 2: Chuyền bóng** - Trò chơi tiếp theo của Game show chữ cái ngày hôm nay là một trò chơi vô cùng sôi động trò chơi mang tên Chuyền bóng - Xin mời các thí sinh đứng thành 3 đội chơi giúp cô nào .	- Trẻ lắng nghe
– Cách chơi: Cô đã chuẩn bị rất nhiều quả bóng trên quả bóng có gắn các chữ cái. Nhiệm vụ của đội 1 là tìm chữ i, đội 2 sẽ tìm chữ t . đội 3 tìm chữ c. 2 bạn sẽ cùng nhau phối hợp khéo léo kẹp bóng bằng bụng, đi ngang bước khi đến đích các con cầm bóng và thả vào rổ của đội mình. Sau đó các con sẽ về cuối hàng của đội mình đứng, rồi đến lượt các bạn tiếp theo cứ như vậy cho đến khi hết thời gian chơi – Luật chơi: Khi di chuyển các con không được dùng tay giữ bóng, nếu bóng bị rơi các con phải quay về và thực hiện lại. Trong 1 bản nhạc đội nào lấy được nhiều bóng có chữ cái mà cô yêu cầu thì đội đó giành chiến thắng.	- Trẻ lắng nghe
- Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô quan sát động viên trẻ chơi - Cô kiểm tra kết quả trẻ chơi	- Trẻ chơi
- Vừa rồi chúng mình vừa trải qua một trò chơi rất là sôi động, và ngay bây giờ đây chúng mình cùng đến với một trò chơi không kém phần hấp dẫn trò chơi mang tên.	- Trẻ lắng nghe
*** Trò chơi 3: Nhanh tay nhanh mắt** - Trước khi chơi trò chơi chúng mình hãy Tạo nhóm, tạo nhóm.(4 nhóm)	- Trẻ tạo nhóm
+ Cách chơi: trên màn hình cô đã chuẩn bị các hình ảnh con vật bên dưới hình ảnh có các từ chỉ tên các con vật, nhiệm vụ của các con sẽ tìm chữ cái còn thiếu bên dưới để tạo thành từ hoàn chỉnh. - Luật chơi: Nếu các em tìm đúng thì khuân mặt cười hiện lên, chữ cái sẽ bay ra, còn tìm sai thì sẽ hiện lên khuân mặt mếu. Sau một bản nhạc đội nào hoàn thành trước thì đội đó giành chiến	- Trẻ lắng nghe

thắng - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô quan sát động viên trẻ chơi - Cô kiểm tra kết quả trẻ chơi và cho trẻ phát âm chữ cái vừa tìm	- Trẻ chơi
- Các con ơi ở trò chơi vừa rồi chúng mình đã chơi rất là vui rồi và đến với trò chơi tiếp theo rất là thú vị, cho trẻ đi vòng quanh và hát bài Ta đi vào rừng xanh	- Trẻ lắng nghe
***Trò chơi 4: Tìm đường về nhà** - Cách chơi: Cô chuẩn bị hai khu rừng có các ngôi nhà và có nhiều con đường để tìm về nhà, nhiệm vụ của mỗi đội lần lượt từng bạn của hai đội lên chọn bông hoa có gắn chữ cái của đội mình tạo thành con đường về nhà. Đội một tìm và gắn chữ cái i, đội 2 tìm và gắn chữ cái t, đội 3 gắn chữ c. - Luật chơi: Kết thúc một bản nhạc đội nào tìm được đường về đúng nhà nhanh hơn thì đội đó chiến thắng.	- Trẻ lắng nghe
- Tổ chức cho trẻ chơi 2 lần - Cô kiểm tra kết quả, động viên trẻ	- Trẻ chơi
HĐ3. Kết thúc - Game show chữ cái i, t, c đến đây là kết thúc, cô Thỏ có món quà tặng cho các con, còn bây giờ xin chào và hẹn gặp lại các con ở những game show lần sau.	- Trẻ lắng nghe

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI
HĐCCĐ: Vẽ con vật sống trong rừng trên sân
TCVĐ : Cáo và thỏ
Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 4,5t: Trẻ biết sử dụng các nét vẽ đã học để vẽ được các con vật trong rừng theo trí tưởng tượng của trẻ.
- Trẻ 2,3t: Trẻ vẽ theo anh chị dưới sự hướng dẫn của cô giáo.

2. Kỹ năng:

- Rèn kĩ năng vẽ trên sân theo trí tưởng tượng của trẻ.

3. Thái độ:

- Trẻ biết bảo vệ các con vật sống trong rừng, không săn bắt động vật, bảo vệ môi trường sống cho chúng.

II. Chuẩn bị:

- Chỗ cho trẻ vẽ và hoạt động.
- Vệ sinh sân trường sạch sẽ.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HĐ1. HĐCCĐ: Vẽ con vật sống trong rừng trên sân	
- Cho trẻ xếp hàng ra sân và kể tên các con vật sống trong rừng.	- Trẻ xếp hàng
- Cho trẻ quan sát tranh của cô: Con gấu, con thỏ, con hươu cao cổ, con voi	- Trẻ quan sát
- Cho trẻ gọi tên nhận xét cách vẽ, bố cục các bức tranh.	- Trẻ nhận xét
- Cho trẻ nêu ý định sẽ vẽ con vật gì? - Con sẽ vẽ con vật đó như thế nào?	- Trẻ nêu ý tưởng
- Giáo dục trẻ biết bảo vệ động vật ,bảo vệ môi trờng sống của chúng.	- Trẻ lắng nghe
HĐ2. TCVD: Cáo và thỏ.	
- Cô phổ biến cách chơi: 1 bạn sẽ đóng làm cáo, các bạn còn lại đóng làm thỏ. cáo ngồi lấp ở gốc cây, các chú thỏ đi ăn và đọc bài thơ " trên bãi cỏ chú thỏ non Tìm rau ăn rất vui vẻ thỏ nhớ nhé Chạy cho nhanh kẻo cáo gian tha đi mất" Thì cáo ở trong chạy ra và lúc này thỏ phải chạy nhanh về chuồng, nếu chú thỏ nào bị cáo bắt sẽ phải đóng làm cáo.	- Trẻ lắng nghe
- Tổ chức cho trẻ chơi - Cô bao quát trẻ chơi	- Trẻ chơi
HĐ3. Chơi theo ý thích.	
- Cho trẻ chơi theo ý thích cô bao quát trẻ	- Trẻ chơi theo ý thích
- Trẻ xếp hàng ra sân và kể tên các con vật	

HOẠT ĐỘNG CHIỀU.

1. Ôn chữ số và hình, khối đã học.

- Cô cho trẻ ôn chữ số vàhình, khối đã học theo các hình thức.

2. Trò chơi vận động "Tạo dáng"

- Cô hỏi lại trẻ về cách chơi và luật chơi.

+ *Luật chơi:* Trẻ phải đứng ngay lại khi có hiệu lệnh và phải nói đúng dáng đứng của mình tượng trưng cho con vật gì.

+ *Cách chơi:* Trước khi chơi, cô hướng dẫn gợi ý cho trẻ nhớ lại một số hình ảnh.Ví dụ như con khỉ như thế nào?con hổ thế nào?

Trẻ phải tự nghĩ xem mình sẽ làm con gì để khi nào giáo viên ra hiệu lệnh tạo dáng thì tất cả trẻ tạo dáng theo những hình ảnh mà trẻ đã chọn sẵn. Giáo viên hướng dẫn sẽ hỏi trẻ về kiểu dáng đứng tượng trưng cho con gì và trẻ phải trả lời đúng. Để cho vui, giáo viên cho trẻ chạy tự do trong phòng theo nhịp vỗ tay. Khi trẻ chạy, giáo viên hướng dẫn để trẻ dừng lại và tạo dáng.

- Cô cho trẻ chơi 3 lần. Cô quan sát trẻ chơi xem trẻ có chơi đúng luật không. Sau mỗi lần chơi cô nhận xét trẻ.

3. Vệ sinh. nêu gương, trả trẻ,

****

Thứ sáu ngày 26 tháng 12 năm 2025

LÀM QUEN TIẾNG VIẾT.

Làm quen với chuỗi câu: Sư tử sống trong rừng; Sư tử có bờm rất đẹp; Sư tử là chúa tể muôn loài.

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng, chính xác, mạch lạc chuỗi câu: Sư tử sống trong rừng; Sư tử có bờm rất đẹp; Sư tử là chúa tể muôn loài. Trẻ có thể phát triển thành câu khác dưới sự gợi ý của cô.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói đúng, chính xác các chuỗi câu: Sư tử sống trong rừng; Sư tử có bờm rất đẹp; Sư tử là chúa tể muôn loài.

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói đúng , đủ các chuỗi câu theo cô và anh chi.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói các chuỗi câu theo khả năng

2. Kỹ năng: Rèn khả năng nói đúng từ rõ ràng chính xác, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ: Giáo dục trẻ chăm sóc bảo vệ con vật trong tự nhiên

II: Chuẩn bị:

- Con khỉ

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HĐ1. Giới thiệu bài	
- Cô trò chuyện vơi trẻ về chủ đề, chủ điểm	- Trẻ trò chuyện
- Cô khái quát và giáo dục trẻ.	- Trẻ lắng nghe
HĐ2. Phát triển bài	
- Cho trẻ quan sát tranh con sư tử và hỏi.	- Trẻ quan sát
+ Cô có hình ảnh con gì đây? Con sư tử sống ở đâu?	- Trẻ trả lời
- Cô nói mẫu câu *"Sư tử sống trong rừng "* 2-3 lần	- Trẻ lắng nghe
- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân).	- Trẻ nói
+ Con sư tử có gì trên đầu?	- Trẻ trả lời
- Cô nói mẫu câu " *Sư tử có bờm rất đẹp*" 2-3 lần	- Trẻ lắng nghe
- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân).	- Trẻ nói
+ Người ta gọi sư tử như thế nào?	- Trẻ trả lời
- Cô nói mẫu câu " *Sư tử là chúa tể muôn loài* " 2-3 lần	- Trẻ nghe
- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ,	- Trẻ nói

nhóm, cá nhân). - Ngoài những câu chúng mình vừa làm quen ra bạn nào có thể phát triển thành câu khác nữa? *** Trò chơi: "Truyền tin"** - Cô nói tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi và luật chơi.=>Cô củng cố lại. - Cô cho trẻ chơi cả lớp. - Cô nhận xét, động viên và khen trẻ. **HĐ3. Kết thúc** - Cô cho trẻ nhẹ nhàng đi ra sân.	- Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ hào hứng - Trẻ thực hiện

HOẠT ĐỘNG HỌC: TẠO HÌNH
Đề tài: Làm các con vật sống trong rừng từ các nguyên vật liệu (ĐT)

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Biết sử dụng nguyên vật liệu có sẵn như lá sấu, quả cà, quả thông, giấy bìa cứng, tăm, kẽm nhung, để tạo thành những con vật sống trong rừng (Con thỏ, con gấu ,con nhím,con sư tử).

- Trẻ 4 tuổi: Biết sử dụng nguyên vật liệu có sẵn như lá sấu, quả cà, quả thông, giấy bìa cứng, tăm, kẽm nhung, để tạo thành những con vật sống trong rừng (Con thỏ, con gấu ,con nhím,con sư tử) theo khả năng.

- Trẻ 3 tuổi: Biết sử dụng nguyên vật liệu có sẵn như lá sấu, quả cà, quả thông, giấy bìa cứng, tăm, kẽm nhung, để tạo thành những con vật sống trong rừng (Con thỏ, con gấu ,con nhím,con sư tử) theo cô và anh chị

- Trẻ 2 tuổi: Biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo thành những con vật theo cô.

2. Kỹ năng:

- Trẻ 4, 5 tuổi: Rèn kĩ năng, chắp, ghép, đính cài, vẽ, cắt dán để tạo thành các con vật (Con thỏ, con gấu ,con nhím,con sư tử). Phát triển khả năng sáng tạo của trẻ.

- Trẻ 3 tuổi: Rèn kĩ năng, chắp, ghép, đính cài, dán để tạo thành các con vật (Con thỏ, con gấu ,con nhím,con sư tử).

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.
- Trẻ biết yêu quý giữ gìn sản phẩm của mình đã tạo ra.
- Không ăn quả cà khi chưa được nấu chín, không dùng tăm trêu đùa nhau.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Mẫu các con vật (Con thỏ, con gấu ,con nhím,con sư tử)
- Đồ dùng của trẻ: Lá sấu, bìa cứng, quả cà ,tăm tre, kẽm nhung, bảng, kéo, bút dạ…

III. Các hoạt động.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ

HĐ1. Giới thiệu bài:	
- Hát bài "Đố bạn"	- Trẻ hát
- Bạn thỏ đi vào tặng quà	
+ Trong giỏ quà có gì?	- Trẻ trả lời
+Với những nguyên vật liệu này thì các con có ý tưởng gì?	- Trẻ trả lời
+ Con gấu con làm từ gì? làm như thế nào?	- Trẻ trả lời
HĐ2. Phát triển bài:	
*** Quan sát đàm thoại**	
*** Con gấu:**	- Trẻ quan sát
- Cô đố các bạn đây là con gì ?	- Trẻ trả lời
+ Để làm được con gấu thì cần những nguyên vật liệu gì?	- Trẻ trả lời
+ Con có biết con gấu làm như thế nào không?	- Trẻ trả lời
- Cô khái quát lại: Để tạo được một con gấu thật đẹp cô đã dùng 2 quả cà, 1 quả làm đầu và 1 quả làm mình ghép với nhau bằng tăm, cô dùng kẽm nhung làm chân và tai cô còn vẽ thêm mắt, mồm, bụng cho con gấu thêm ngộ nghĩnh nữa đấy.	- Trẻ lắng nghe
*** Con thỏ:**	
- Cô đố: Con gì đuôi ngắn tai dài Mắt hồng lông mượt Có tài chạy nhanh Là con gì? (Con thỏ)	- Trẻ lắng nghe - Con thỏ ạ
- Cô đưa mẫu con thỏ ra	
- Đây là con gì đây?	
- Con thỏ được làm từ gì?	- Trẻ trả lời
- Bạn nào lên nhận xét nào?	- Trẻ trả lời
- Con thỏ được làm như thế nào?	- Trẻ nhận xét
+ Trẻ khác nhắc lại: Để tạo ra một bạn thỏ lấy hai quả cà, 1 quả làm đầu và 1 quả làm mình ghép với nhau bằng tăm, gắn thêm cho bạn thỏ đôi tai ngộ nghĩnh bằng kẽm nhung, cô vẽ thêm mắt, mồm, râu vậy là chúng mình đã có 1 bạn thỏ xinh xắn rồi đúng không.	- Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe
*** Con nhím**	
- Cho trẻ chơi trời tối, trời sáng	
+ Các con cùng quan sát xem đây là con gì?	- Trẻ nhắm mắt
+ Ai có nhận xét con nhím được làm từ gì ?	- Con nhím ạ
+ Làm con nhím như thế nào?	- Trẻ trả lời
+ Cô cho trẻ nhắc lại cách làm : Để có một con nhím đẹp mắt chúng dùng quả thông, nặn đầu con nhím bằng đất màu nâu gắn vào quả thông làm đầu, tai, dùng 2 hạt đậu đen làm mắt, dùng	- Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

1 chút đất nặn màu đen làm mũi, dùng que vẽ miệng nhím. vậy là cô đã làm được một con nhím rồi. *** Con sư tử** - Cô cho trẻ nghe tiếng gầm của con sư tử sau đó cô đưa mẫu con sư tử ra + Để làm được con sư tử thì cần những nguyên vật liệu gì? + Con có biết con sư tử làm như thế nào không? + Cô khái quát lại: Để tạo được một con sư tử thật đẹp cô cắt 1 tấm bìa hình tròn dán băng dính 2 mặt vào sau đó dán lá làm bờm sư tử. và vẽ mắt mũi miệng, râu cho sư tử thêm dữ tợn nữa đấy. - Chúng mình vừa được quan sát những con vật gì? - Đó là những con vật sống ở đâu ? Ngoài ra còn con vật gì sống trong rừng nữa? - Chúng mình có muốn tạo ra một số con vật sống trong rừng từ nguyên vật liệu có sẵn không? *** Trẻ nêu ý tưởng:** + Mời 1 - 2 trẻ ý tưởng con định làm con vật gì? + Con sẽ sử dụng loại lá, quả nào để làm? + Con sẽ làm như thế nào? - Giáo dục trẻ: Các con phải biết yêu quý giữ gìn sản phẩm của mình đã tạo ra. Không ăn quả cà khi chưa được nấu chín, không dùng tăm trêu đùa nhau ***Trẻ thực hiện:** (Ngồi theo 3 nhóm) - Hôm nay cô đã chuẩn bị rất nhiều các loại lá quả khác nhau như lá sấu, quả cà, quả thông... và những dụng cụ cần thiết như tăm, dây len, kẽm nhung ... để cho chúng mình tạo ra một số con vật sống trong rừng nhé. - Sau đây xin mời các bạn nhỏ của chúng ta sẽ về ngồi thành 3 nhóm để thực hiện nào. *** Trưng bày và nhân xét sản phẩm:** - Thời gian dành cho các bạn nhỏ đã sắp hết rồi chúng mình hãy nhanh tay hoàn thiện sản phẩm để trưng bày nào. - Ai sẽ mạnh dạn giới thiệu trước. (Con đã làm con gì, con đã tạo ra con vật đó bằng nguyên	- Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Có ạ - Trẻ nêu ý tưởng - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ trưng bày sản phẩm - Trẻ giới thiệu và nhận xét

vật liệu gì? con đã làm như thế nào? - Con thích sản phẩm của bạn nào vì sao? - Cô giáo nhận xét sản phẩm đẹp, nhận xét sản phẩm chưa hoàn thành và nhận xét chung cả lớp - Hôm nay lớp mình đã tạo ra được cho mình một con vật sống trong rừng thật đẹp từ các loại lá, quả vì vậy cô mong là chúng mình cần phải biết yêu quý những sản phẩm mà chúng mình đã tạo ra. **HĐ3. Kết thúc** - Chúng mình làm rất gỏi cô thưởng cho chúng mình 1 chuyến đi chơi vườn bách thú nào!Cho trẻ đọc thơ " Hổ trong vườn thú"	- Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc thơ

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI
HĐCĐ: Xếp chữ cái đã học trên sân
Trò chơi VĐ: Chạy tiếp cờ
Chơi theo ý thích

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết sử dụng sỏi, hạt ngô xếp chữ cái đã học trên sân trường và đọc được các chữ cái vừa xếp được (i, t, c), hiểu và biết cách chơi trò chơi.
- Trẻ 3 - 4 tuổi: Trẻ biết sử dụng sỏi, hạt ngô xếp chữ cái đã học (i, t, c), trên sân theo hướng dẫn của cô.
- Trẻ 2 tuổi: Trẻ cầm sỏi, hạt ngô bằng tay phải và xếp chữ cái theo khả năng.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng cầm và xếp chữ cái bằng tay phải theo khả năng cho trẻ.

3. Giáo dục:

- Giáo dục trẻ yêu quý lớp học thoải mái hứng thú với các hoạt động.

II. Chuẩn bị.

- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ.
- Thẻ chữ i, t, c . Sỏi, hạt ngô cho trẻ xếp.

III. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HĐ1. HĐCCĐ "Xếp chữ cái đã học trên sân". - Trẻ hát bài "Chú voi con ở Bản Đôn" ra sân. + Các con vừa hát bài hát gì? Bài hát có nhắc đến con vật nào? - Cô khái quát và giáo dục trẻ - Hôm nay cô sẽ cùng các con xếp chữ cái i, t, c bằng hột hạt nhé - Cô cho trẻ quan sát chữ cái i, t, c	 - Trẻ hát - Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát

- Cô cho cả lớp phát âm 3 lần - Xếp chữ trên sân trường: + Cho trẻ thực hành xếp các chữ cái đã học (i, t, c) trên sân trường. Động viên khuyến khích trẻ xếp đẹp. + Cho trẻ đọc các chữ cái mà trẻ đã xếp. + Cho trẻ cùng quan sát và nhận xét bạn xếp. + Cô nhận xét chung tuyên dương nhắc nhở trẻ cố gắng hơn ở lần sau. - Giáo dục trẻ giữ vệ sinh không bôi phấn bẩn lên quần áo. **HĐ2. Trò chơi: Chạy tiếp cờ** - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cách chơi: Chia trẻ làm 2 tổ có số trẻ bằng nhau đứng theo hàng dọc, 2 trẻ ở đầu hàng cầm cờ, khi có hiệu lệnh "chạy" trẻ chạy nhanh về phía ghế, vòng qua ghế rồi chạy về chuyền cờ cho bạn thứ 2 và đứng về cuối hàng, khi nhận được cờ bạn thứ 2 phải chạy ngay lên và vòng qua ghế rồi chạy về đưa cho bạn thứ 3, cứ như vậy cho đến bạn cuối cùng, nhóm nào hết lượt trước là thắng cuộc. - Luật chơi: Phải cầm được cờ và chạy vòng qua ghế , không lam rơi cờ. - Tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần - Cô cho trẻ chơi và bao quát trẻ **HĐ3. Chơi theo ý thích** - Trên sân trường có rất nhiều đồ chơi. Bạn nào muốn chơi với đồ chơi nào các con hãy về vị trí của đồ chơi đó để chơi. - Chúng mình nhớ không được dành đồ chơi với bạn, phải chơi vui vẻ và đoàn kết với nhau các con nhớ nhé! * KT: Cho trẻ vệ sinh rồi về lớp	- Trẻ phát âm - Trẻ xếp chữ cái đã học trên sân - Trẻ đọc các chữ cái mà mình - 4 - 5 trẻ nhận xét - Trẻ chú ý nghe cô nhận xét. - Trẻ lắng nghe - Lắng nghe cô HD - Trẻ hứng thú chơi - Trẻ chơi theo ý thích - Trẻ vệ sinh rồi vào lớp học

HOẠT ĐỘNG CHIỀU.

1. Ôn chữ cái đã học.

2. Trò chơi vận động "Tạo dáng"

- Cô hỏi lại trẻ về cách chơi và luật chơi.

+ *Luật chơi:* Trẻ phải đứng ngay lại khi có hiệu lệnh và phải nói đúng dáng đứng của mình tượng trưng cho con vật gì.

+ *Cách chơi:* Trước khi chơi, cô hướng dẫn gợi ý cho trẻ nhớ lại một số hình ảnh.Ví dụ như con khỉ như thế nào?con hổ thế nào?

Trẻ phải tự nghĩ xem mình sẽ làm con gì để khi nào giáo viên ra hiệu lệnh tạo dáng thì tất cả trẻ tạo dáng theo những hình ảnh mà trẻ đã chọn sẵn. Giáo viên hướng dẫn sẽ hỏi trẻ về kiểu dáng đứng tượng trưng cho con gì và trẻ phải trả lời đúng. Để cho vui, giáo viên cho trẻ chạy tự do trong phòng theo nhịp vỗ tay. Khi trẻ chạy, giáo viên hướng dẫn để trẻ dừng lại và tạo dáng.

- Cô cho trẻ chơi 3 lần. Cô quan sát trẻ chơi xem trẻ có chơi đúng luật không. Sau mỗi lần chơi cô nhận xét trẻ.

3. Vệ sinh - Nêu gương - Trả trẻ.

- Cô cho trẻ vệ sinh lớp học cùng cô, vệ sinh cá nhân.
- Cô nhận xét trung trong ngày.
- Cho trẻ cắm cờ, trả trẻ

Tổ chuyên môn	**Người soạn**
Hoàng Thị Lan Anh	**Hoàng Thị Mừng**